

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA

Tỉnh Thanh Hóa

Số: 214/2018/QĐDS - ST

Ngày: 21/9/2018

V/v: “yêu cầu xác định
cha cho con”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

- Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Tươi - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Lữ Thị Phương Quý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 218/2018/TLST- DS ngày 25 tháng 7 năm 2018 về yêu cầu “Yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp số: 24/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trịnh Mai L - SN 1994

Địa chỉ: đường L, phường T, thành phố T.

- Bà Dương Thị Q - SN 1969

Trú tại: thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Chị Trịnh Mai L và bà Dương Thị Q đề nghị Tòa án xác định cháu Phạm Hoài A sinh ngày 28/11/2014 là con ruột của anh Phạm Văn Đ sinh năm 1989.

Ý kiến của Đại diện viện kiểm sát: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa chấp nhận yêu cầu của chị Trịnh Mai L và bà Dương Thị Q.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trịnh Mai L, bà Dương Thị Q yêu cầu Tòa án xác định cháu Phạm Hoài A, sinh ngày 28/11/2014 là con ruột của anh Phạm Văn Đ. Người yêu cầu chị Trịnh Mai L có nơi cư trú tại thành phố Thanh Hóa nên theo quy định tại khoản 10

Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là quan hệ pháp luật yêu cầu xác định cha cho con và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

[2] Về nội dung: Chị Trịnh Mai L và anh Phạm Văn Đ có quan hệ yêu thương tìm hiểu nhau và dự định đi đến kết hôn cả hai gia đình đều biết. Do anh chị chưa kịp đăng ký kết hôn thì ngày 20/10/2014 anh Đ bị tai nạn qua đời, khi đó chị L đã mang thai cháu Hoài A được 6 tháng tuổi. Khi đi đăng ký giấy khai sinh cho cháu Hoài A thì chị L và mẹ anh Đ là bà Dương Thị Q cùng làm thủ tục đăng ký cho cháu và cháu được cấp giấy khai sinh số 258 KS, quyển số 02/2014 đăng ký ngày 09/12/2014 tại UBND phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. Tuy nhiên, giấy khai sinh của cháu đã bị hủy bỏ giá trị pháp lý theo Quyết định số 6553/QĐ-UBND ngày 04/7/2017 của UBND thành phố Thanh Hóa do chị L và anh Đ khi đăng ký khai sinh cho cháu vẫn chưa đăng ký kết hôn. Hiện nay bố cháu đã mất nhưng có kết quả xét nghiệm ADN của Trung tâm xét nghiệm Loci ADN giữa mẹ của anh Phạm Văn Đ là bà Dương Thị Q và cháu Phạm Hoài A có cùng quan hệ huyết thống bà cháu. Nay chị Trịnh Mai L và bà Dương Thị Q yêu cầu Tòa án xác định cháu Phạm Hoài A, sinh ngày 28/11/2014 là con ruột của anh Phạm Văn Đ sinh năm 1989.

Căn cứ vào kết quả giám định ADN số PL-180323 ngày 26/3/2018 của Hội đồng khoa học Trung tâm xét nghiệm Loci ADN có đủ cơ sở xác định cháu Phạm Hoài A, sinh ngày 28/11/2014 là con ruột của anh Phạm Văn Đ. Vì vậy chấp nhận đơn yêu cầu của chị Trịnh Mai L và bà Dương Thị Q về việc “yêu cầu xác định cha cho con” như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thành phố Thanh Hóa là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 88, Điều 92 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Chị Trịnh Mai L được miễn nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chị L được nhận lại số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số 0005364 ngày 19/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 29, Điều 370, Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 92, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Trịnh Mai L và bà Dương Thị Q về việc “yêu cầu xác định cha cho con”.

Công nhận cháu Phạm Hoài A, sinh ngày 28/11/2014 là con ruột của anh Phạm Văn Đ - Sinh năm 1989. Hộ khẩu thường trú: Thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương đã chết ngày 20/10/2014 theo Giấy chứng tử số 36/2014 cấp ngày 15/12/2014 của UBND Thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Trịnh Mai L không phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm. Chị L được nhận lại số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ, theo biên lai thu số 0005364 ngày 19/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- UBND phường T;
- UBND Thị trấn K;
- Chi cục THA DS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)

Lê Thị Tươi